TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 280/2020/QĐST-HNGĐ	*Mê Linh, ngày 26 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 297/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hiếu H - SN 1993.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Y, xã T, huyện Mê Linh, TP Hà Nội.

- Bị đơn: Chị Vũ Thị G - SN 1995.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Y, xã T, huyện Mê Linh, TP Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hiếu H và chị Vũ Thị G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Hiếu H và chị Vũ Thị G có 02 con chung là Nguyễn Nhật A, sinh ngày 10/4/2015 và Nguyễn Huy Q, sinh ngày 20/5/2016. Hiện nay, cả hai con đang ở chung với anh H và chị G. Giao con chung là Nguyễn Nhật A cho anh Nguyễn Hiếu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc Tòa án có quyết định khác. Giao con chung là Nguyễn Huy Q cho chị Vũ Thị G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc Tòa án có quyết định khác. Anh H và chị G không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Anh H, chị G có quyền, nghĩa vụ thăm hỏi, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ của vợ chồng: Không có.

Tài sản riêng của vợ, chồng: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh H tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009xxx ngày 14/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh. Hoàn trả anh H số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh;
- Chi cục THADS huyện Mê Linh;
- UBND xã T, huyện Mê Linh, TP Hà Nội;
(Giấy chứng nhận kết hôn số 10 ngày 14/02/2014)
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Đào Ngọc San